

PHỤ LỤC SỐ 01

(Kèm theo công văn (theo các mẫu số 1a, 1b, 1c) số ngày của)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số	Chi tiết theo đơn vị sử dụng ⁽¹⁾		
		Đơn vị A	Đơn vị B	Đơn vị ...
I. Thu chi ngân sách về phí, lệ phí 1. Số thu phí, lệ phí. 2. Số chi từ nguồn phí, lệ phí được để lại 3. Số chi, lệ phí nộp ngân sách				
II. Dự toán chi NSNN 1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề 1.1 Kinh phí thường xuyên Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 1.2 Kinh phí không thường xuyên ⁽²⁾ Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 2. Quản lý hành chính 2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ ⁽²⁾ Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 3. Nghiên cứu khoa học 3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 3.2 Kinh phí thường xuyên Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương 3.3 Kinh phí không thường xuyên ⁽²⁾ Trung đơ kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương				
KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch (Mã số KBNN)		KBNN. ⁽³⁾ (Mã số)	KBNN. ⁽³⁾ (Mã số)	KBNN. ⁽³⁾ (Mã số)

Ghi chú:

(1) Nếu số đơn vị trực thuộc nhiều, có thể đổi chỉ tiêu theo cột ngang thành chỉ tiêu theo hàng dọc; tổng hợp chi tiêu phân bổ của các đơn vị tổ chức theo ngành dọc đã uỷ quyền cho các đơn vị cấp II phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

(2) Kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn... đã giao trong dự toán

(3) Ví dụ: KBNN Hai Bà Trưng - Hà Nội.

(4) Đối với các nhiệm vụ chi cấp phát bằng hình thức lệnh chi tiền phải chi tiết vào từng lĩnh vực chi, phân kinh phí không thực hiện tự chủ (kinh phí không thường xuyên).

(5) Ngoài việc phục vụ cho dự kiến phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, mẫu phụ lục này còn sử dụng để đơn vị dự toán cấp I báo cáo cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước đồng cấp tổng hợp quyết định giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc.

BỘ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số:/.....(ĐV)

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH ⁽¹⁾

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

BỘ TRƯỞNG BỘ

- Căn cứ Nghị định số ngày của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ

- Căn cứ Quyết định số ngày của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán NSNN năm

- Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính tại văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Bộ... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- KBNN;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu.....

Bản tổng hợp của các đơn vị trực thuộc Bộ
Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách

BỘ TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

(1) Mẫu này áp dụng cho các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở trung ương.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi Bộ Tài chính và KBNN thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

Số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số(DV)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH⁽¹⁾

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

GIÁM ĐỐC SỞ

- Căn cứ Quyết định số ngày của Ủy ban nhân dân... về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở

- Căn cứ Quyết định số ngày của Ủy ban nhân dân về giao dự toán NSNN năm

Căn cứ ý kiến của Sở Tài chính tại văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh (thành phố);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu

Bản tổng hợp của các đơn vị trực thuộc Sở

Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Mẫu này áp dụng cho các sở, ban, ngành thuộc cấp tỉnh.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi Sở Tài chính và KBNN tỉnh thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

PHÒNG
Số:/.....(ĐV)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

QUYẾT ĐỊNH ⁽¹⁾

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm

TRƯỞNG PHÒNG

- Căn cứ Quyết định số ngày của Ủy ban nhân dân ... về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng

- Căn cứ Quyết định số ngày của Ủy ban nhân dân..... về giao dự toán NSNN năm

- Căn cứ ý kiến của Phòng Tài chính tại văn bản số..... ngày..... về phương án phân bổ ngân sách năm....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi NSNN năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Phòng ... theo phụ lục⁽²⁾ đính kèm .

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính...;
- KBNN huyện (thị xã,...);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu.....

Bản tổng hợp của các đơn vị trực thuộc Phòng

Bản chi tiết của đơn vị

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên, đóng dấu)

(1) Mẫu này áp dụng cho các phòng, ban thuộc cấp huyện.

(2) Mẫu phụ lục số 02; riêng đối với báo cáo gửi phòng Tài chính và KBNN Huyện thực hiện theo mẫu phụ lục số 01 (tổng hợp các đơn vị).

PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM

Đơn vị: (Đơn vị sử dụng ngân sách)

Mã số: (Đơn vị sử dụng ngân sách)

(Kèm theo quyết định (theo các mẫu số 2a, 2b, 2c) số: của)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Tổng số
<p>I. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</p> <p>1. Số thu phí, lệ phí</p> <p>- Học phí</p> <p>.....</p> <p>2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại</p> <p>- Học phí</p> <p>.....</p> <p>3. Số phí, lệ phí nộp NSNN</p> <p>II. Dự toán chi ngân sách nhà nước</p> <p>1. Giáo dục, đào tạo, dạy nghề</p> <p>1.1 Kinh phí thường xuyên</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>1.2 Kinh phí không thường xuyên</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>2. Quản lý hành chính</p> <p>2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>3. Nghiên cứu khoa học</p> <p>3.1 Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>3.2 Kinh phí thường xuyên</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>3.3 Kinh phí không thường xuyên</p> <p>Trong đó: kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương</p> <p>4. ...</p>	

Ghi chú:

(1) Chi thanh toán cá nhân, chi thường xuyên thực hiện rút dự toán đều theo từng tháng trong năm để chi theo chế độ quy định. Chi mua sắm, sửa chữa lớn, chi sự nghiệp kinh tế rút dự toán theo tiến độ thực hiện thực tế và chế độ, tiêu chuẩn, định mức đã ban hành.

(2) Trong trường hợp uỷ quyền cho các đơn vị dự toán cấp II phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách thì do thủ trưởng đơn vị dự toán cấp II ký theo uỷ quyền của thủ trưởng đơn vị dự toán cấp I

(3) Chi tiết: các khoản chi bằng lệnh chi tiền; ghi thu ghi chi các dự án ODA.